

QUYẾT ĐỊNH
Về việc buộc thôi học sinh viên K9
Hệ Cao đẳng chính quy do quá thời gian đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc DHTN;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-CDKTKT-ĐT ngày 08/8/2014 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc cụ thể hóa quy chế đào tạo Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ kết quả học tập đến hết ngày 24/04/2019 của sinh viên K9 (khóa học 2013-2016);

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Buộc thôi học 66 sinh viên K9 (khóa học 2013-2016), hệ Cao đẳng chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ do không hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời gian quy định.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT, Trưởng phòng Công tác HSSV, Kế toán trưởng, Trung tâm CNTT, Ban chủ nhiệm Khoa: Điện, Cơ khí, Kinh tế & QTKD, KTNL, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 2 (thực hiện);
- BGH (báo cáo);
- Phòng Tổng hợp (đưa lên website);
- Lưu VT, P.ĐT-QLKH&HTQT.



TS. Ngô Xuân Hoàng

DANH SÁCH SINH K9 CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ BỊ BƯỚC THỜI HỌC DO QUÁ THỜI GIAN ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số: 306 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 26 tháng 04 năm 2019)

STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Số TCTL	Điểm hệ 4	Lý do không đủ điều kiện TN
1	DTU131C5101040007	Hoàng Văn	Cử	26/02/1995	K9CĐ-CĐ	105	1.98	ĐTK HE4 = 1.98
2	DTU131C5101040002	Lương Đình	Hoan	18/08/1995	K9CĐ-CĐ	103	1.74	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (103/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
3	DTU131C5101040009	Hoàng Văn	Thiệp	01/11/1993	K9CĐ-CĐ	89	1.65	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (89/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCGDTC chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
4	DTU131C8501040073	Đỗ Thị Ngọc	Anh	04/10/1995	K9CĐ-ĐCMT	101	1.99	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (101/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt
5	DTU131C8501040047	Vũ Thị Hoàng	Anh	11/07/1994	K9CĐ-ĐCMT	87	2.09	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (87/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
6	DTU131C8501040012	Phùng Thái	Bảo	22/07/1994	K9CĐ-ĐCMT	86	1.51	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (86/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
7	DTU131C8501040076	Ngọc Thị	Bông	12/03/1995	K9CĐ-ĐCMT	95	2.2	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (95/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
8	DTU131C8501040007	Lý Thị	Hội	20/08/1995	K9CĐ-ĐCMT	92	2.45	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (92/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
9	DTU131C8501040034	Nông Tiến	Linh	25/09/1994	K9CĐ-ĐCMT	103	2.35	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (103/105) chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
10	DTU131C8501040021	Đàm Lục	Phượng	11/02/1994	K9CĐ-ĐCMT	105	2.54	chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
11	DTU131C8501040055	Chèo Hồng	Sơn	15/06/1993	K9CĐ-ĐCMT	100	1.94	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (100/105) ĐTK HE4 = 1.94
12	DTU131C8501040082	Tòng Văn	Thường	25/10/1995	K9CĐ-ĐCMT	93	1.9	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (93/105) chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt



STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Số TCTL	Điểm hệ 4	Lý do không đủ điều kiện TN
13	DTU131C5103010025	Trần Thái	Bảo	19/02/1994	K9CĐ-Điện A	67	1.37	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (67/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
14	DTU131C5103010134	Nguyễn Minh	Đức	18/11/1992	K9CĐ-Điện A	88	2.03	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (88/105) chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCGDTC chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
15	DTU131C5103010062	Nguyễn Đình	Hùng	22/10/1995	K9CĐ-Điện A	72	1.16	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (72/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
16	DTU131C5103010009	Trần Quốc	Hưng	20/08/1995	K9CĐ-Điện A	80	1.36	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (80/105) chứng chỉ CCGDTC chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
17	DTU112C5103010108	Trịnh Ngọc	Luân	08/07/1989	K9CĐ-Điện A	56	1.33	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (56/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
18	DTU131C5103010021	Nguyễn Việt	Hoàng	29/11/1995	K9CĐ-Điện B	98	1.72	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (98/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt
19	DTU131C5103010076	Hoàng Văn	Linh	10/11/1995	K9CĐ-Điện B	105	1.95	ĐTK HE4 = 1.95; chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
20	DTU131C5103010096	Bùi Hữu	Sơn	01/06/1995	K9CĐ-Điện B	45	0.85	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (45/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
21	DTU131C5103010109	Nguyễn Thành	Trung	02/07/1995	K9CĐ-Điện B	102	1.89	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (102/105); chứng chỉ CCGDTC chưa đạt
22	DTU131C5103010013	Hoàng Xuân	Tùng	29/10/1995	K9CĐ-Điện B	100	1.8	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (100/105)[Khối kiến thức(100/105); chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
23	DTU131C3403010027	Nông Thị Thu	Hoài	08/03/1993	K9CĐ-KT	105	1.92	ĐTK HE4 = 1.92
24	DTU112C3403010059	Sầm Thanh	Hương	08/02/1994	K9CĐ-KT	105	1.89	ĐTK HE4 = 1.89
25	DTU131C3401010011	Mạc Trương	Khánh	02/09/1994	K9CĐ-KT	103	1.48	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (103/105); chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt

STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Số TCTL	Điểm hệ 4	Lý do không đủ điều kiện TN
26	DTU112C3403010076	Vy Thị	Mến	28/04/1994	K9CĐ-KT	99	2.09	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (99/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
27	DTU131C3403011008	Dương Văn	Giáp	03/12/1988	K9CĐ-KT/LT	49	1.87	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (49/105); chứng chỉ CCGDTC chưa đạt
28	DTU131C5102010060	Trần Tuấn	Anh	15/11/1991	K9CĐ-Máy	54	1.24	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (54/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
29	DTU131C5102010033	Trần Hoàng	Giang	29/11/1995	K9CĐ-Máy	103	1.98	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (103/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt
30	DTU131C5102010055	Bùi Văn	Hải	10/10/1992	K9CĐ-Máy	67	1.24	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (67/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
31	DTU131C5102010020	Ngô Thanh	Hải	16/04/1995	K9CĐ-Máy	95	1.7	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (95/105); chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
32	DTU131C5102010041	Lê Văn	Hiệp	06/11/1995	K9CĐ-Máy	76	1.28	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (76/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
33	DTU131C5102010011	Nguyễn Văn	Nam	26/03/1994	K9CĐ-Máy	105	1.9	ĐTK HE4 = 1.90; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
34	DTU111C650034	Phạm Đức	Thịnh	23/02/1993	K9CĐ-Máy	53	1.3	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (53/105); chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
35	DTU131C5102010029	Lương Xuân	Toàn	28/01/1995	K9CĐ-Máy	80	1.37	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (80/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
36	DTU131C5102010024	Lường Văn	Trương	25/07/1995	K9CĐ-Máy	105	2.28	chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
37	DTU131C5102010005	Vũ Xuân	Trường	05/07/1994	K9CĐ-Máy	82	1.43	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (82/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt
38	DTU131C8501030067	Nguyễn Mạnh	Dũng	18/10/1993	K9CĐ-QLĐ	95	2.08	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (95/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt



STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Số TCTL	Điểm hệ 4	Lý do không đủ điều kiện TN
39	DTU131C8501030033	Vũ Thanh	Hải	03/08/1994	K9CĐ-QLĐ	92	1.76	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (92/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
40	DTU131C8501030058	Nông Văn	Hoà	01/06/1995	K9CĐ-QLĐ	105	2.03	chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
41	DTU131C8501030021	Triệu Văn	Hoàn	06/08/1995	K9CĐ-QLĐ	100	2.06	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (100/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
42	DTU131C8501030014	Đinh Phan	Huy	06/09/1995	K9CĐ-QLĐ	96	1.94	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (96/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
43	DTU112C8501030081	Nguyễn Hoàng	Mỹ	19/05/1994	K9CĐ-QLĐ	97	2.04	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (97/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
44	DTU131C8501030009	Lý Văn	Ngân	28/02/1995	K9CĐ-QLĐ	95	1.93	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (95/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
45	DTU131C8501030023	Phàn Văn	Trinh	20/09/1994	K9CĐ-QLĐ	94	2.15	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (94/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
46	DTU131C8501010062	Lý Văn	Chức	24/11/1994	K9CĐ-QLMT	105	2.16	chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
47	DTU131C8501010097	Lài Dương	Dong	28/07/1994	K9CĐ-QLMT	105	2.2	chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
48	DTU131C8501010074	Quảng Văn	Đạo	20/11/1993	K9CĐ-QLMT	87	1.56	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (87/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
49	DTU131C8501010072	Bùi Quốc	Huy	28/08/1994	K9CĐ-QLMT	105	2.52	chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
50	DTU131C8501010048	Phan Ngọc	Khâm	27/07/1991	K9CĐ-QLMT	103	2.3	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (103/105)

STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Số TCTL	Điểm hệ 4	Lý do không đủ điều kiện TN
51	DTU131C8501010022	Hoàng Văn	Quý	30/08/1994	K9CĐ-QLMT	73	1.49	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (73/105); chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
52	DTU131C8501010051	Hoàng Đức	Tĩnh	10/02/1994	K9CĐ-QLMT	103	2.11	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (103/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
53	DTU131C8501010007	Đàm Anh	Tuấn	26/09/1994	K9CĐ-QLMT	102	1.79	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (102/105)
54	DTU111C780159	Nông Công	Tuấn	10/04/1992	K9CĐ-QLMT	97	2.17	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (97/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
55	DTU131C8501010049	Ninh Thanh	Tùng	17/04/1994	K9CĐ-QLMT	99	2	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (99/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
56	DTU131C3401010002	Nguyễn Minh	Tiến	21/12/1995	K9CĐ-QTKD	94	1.6	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (94/105); chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
57	DTU131C3402010003	Ma Văn	Chạ	15/07/1992	K9CĐ-TCNH	105	1.84	ĐTK HE4 = 1.84
58	DTU131C4802010050	Nguyễn Tiến	Dũng	11/10/1991	K9CĐ-Tin	105	2.21	chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCGDTC chưa đạt
59	DTU131C4802010007	Tạ Quốc	Khánh	10/09/1995	K9CĐ-Tin	78	1.19	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (78/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
60	DTU131C4802010001	Lê Tuấn	Minh	16/04/1992	K9CĐ-Tin	85	1.86	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (85/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
61	DTU131C4802010012	Hoàng Văn	Tiếp	04/07/1993	K9CĐ-Tin	105	1.99	ĐTK HE4 = 1.99; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
62	DTU131C4802010038	Nguyễn Xuân	Trường	08/04/1995	K9CĐ-Tin	79	1.45	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (79/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
63	DTU131C4802010037	Thân Hoàng	Việt	17/11/1994	K9CĐ-Tin	80	1.34	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (80/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt
64	DTU131C6402010059	Hoàng Phi	Dương	16/10/1994	K9CĐ-TY	84	1.49	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (84/105); chứng chỉ CCGDQP chưa đạt; chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt; chứng chỉ CCNNA2 chưa đạt

STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Số TCTL	Điểm hệ 4	Lý do không đủ điều kiện TN
65	DTU131C6402010046	Đặng Thị	Yến	23/05/1995	K9CĐ-TY	95	1.93	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (95/105); chứng chỉ CCTHIC3 chưa đạt
66	DTU131C5101030009	Nguyễn Quang	Thịnh	01/07/1994	K9CĐ-XD	105	1.97	ĐTK HE4 = 1.97

Danh sách ấn định: 66 Sinh viên

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO - QLKH&HTQT



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 04 năm 2019
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền